



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
BAN CHỈ ĐẠO CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN THỰC PHẨM  
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG



# BẢN TIN SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ NÔNG SẢN TRONG NƯỚC



THÁNG 12  
NĂM 2024





**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
**BAN CHỈ ĐẠO CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN THỰC PHẨM**  
**VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG**

**THƯ NGỎ**

***Kính gửi:** Quý cơ quan và quý độc giả*

Nhằm đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường nông sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 4510/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/10/2023 thành lập Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trên cơ sở hợp nhất Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp và Ban chỉ đạo phát triển thị trường nông sản, với nhiệm vụ chính là định hướng cơ chế, chính sách trong lĩnh vực đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường nông sản. Để cung cấp kịp thời các thông tin về tình hình sản xuất, biến động thị trường tiêu thụ nông sản trong nước, Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường trân trọng gửi tới Quý cơ quan, độc giả Bản tin Sản xuất và tiêu thụ nông sản trong nước được phát hành hàng tháng.

Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý cơ quan, quý độc giả để các Bản tin được hoàn thiện, góp phần hỗ trợ tích cực cho công tác chỉ đạo điều hành của Bộ, các địa phương, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.

Ý kiến đóng góp xin gửi về:

**Cơ quan đầu mối xây dựng Bản tin Sản xuất và tiêu thụ nông sản trong nước:**  
Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp (Địa chỉ: số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội;  
*Email: [thongke@mard.gov.vn](mailto:thongke@mard.gov.vn). Điện thoại: 024-37341635).*

Trân trọng!





## Ước diện tích, sản lượng lúa tính đến tháng 11 năm 2024

## DT Gieo cấy



**7,83** ↑ + 4%  
triệu ha

## DT thu hoạch



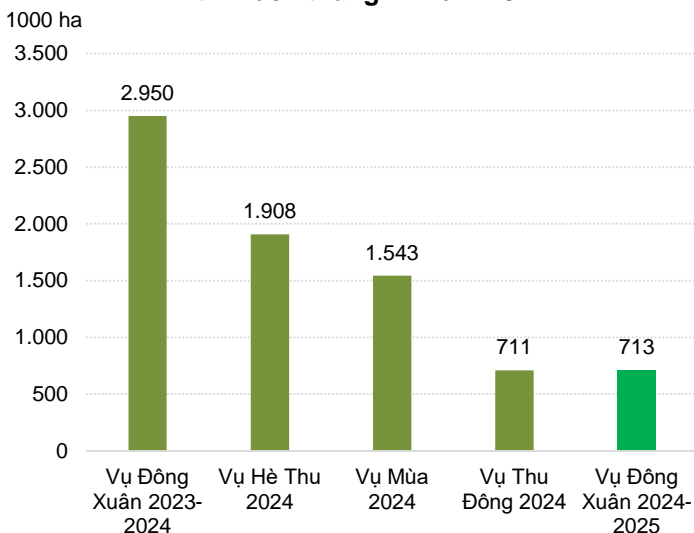
**6,85** ↑ + 0,1%  
triệu ha

## Sản lượng

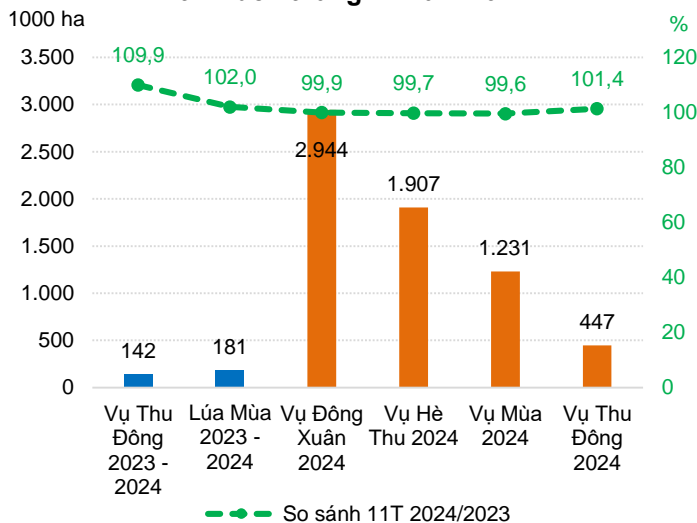


**42,12** ↑ + 1,1%  
triệu tấn

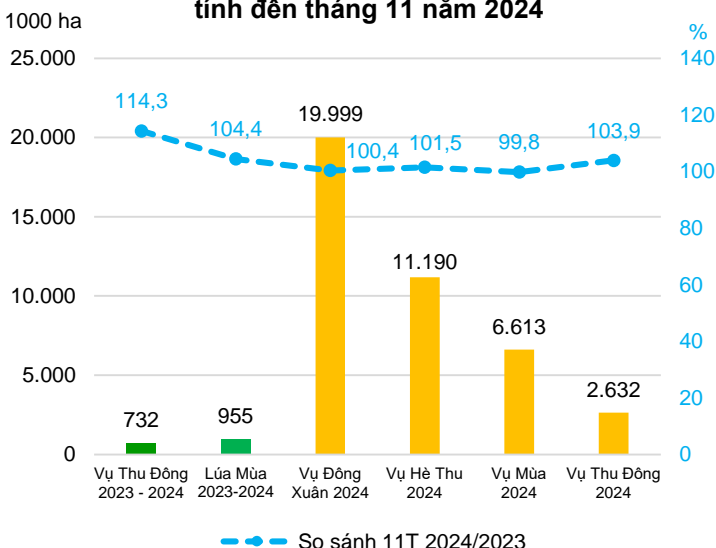
## Diện tích gieo trồng lúa cả nước phân theo vụ tính đến tháng 11 năm 2024



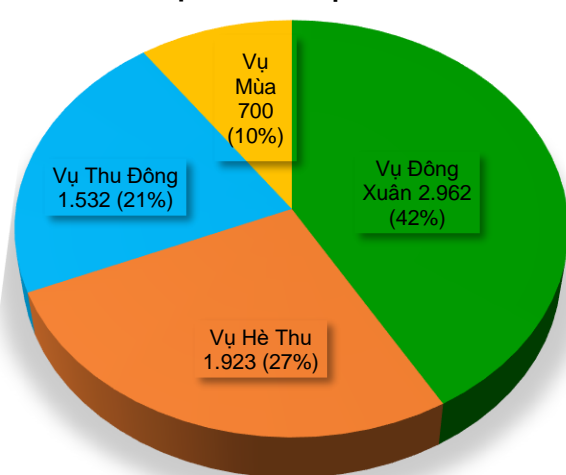
## Diện tích thu hoạch lúa cả nước tính đến tháng 11 năm 2024



## Sản lượng thu hoạch lúa cả nước tính đến tháng 11 năm 2024



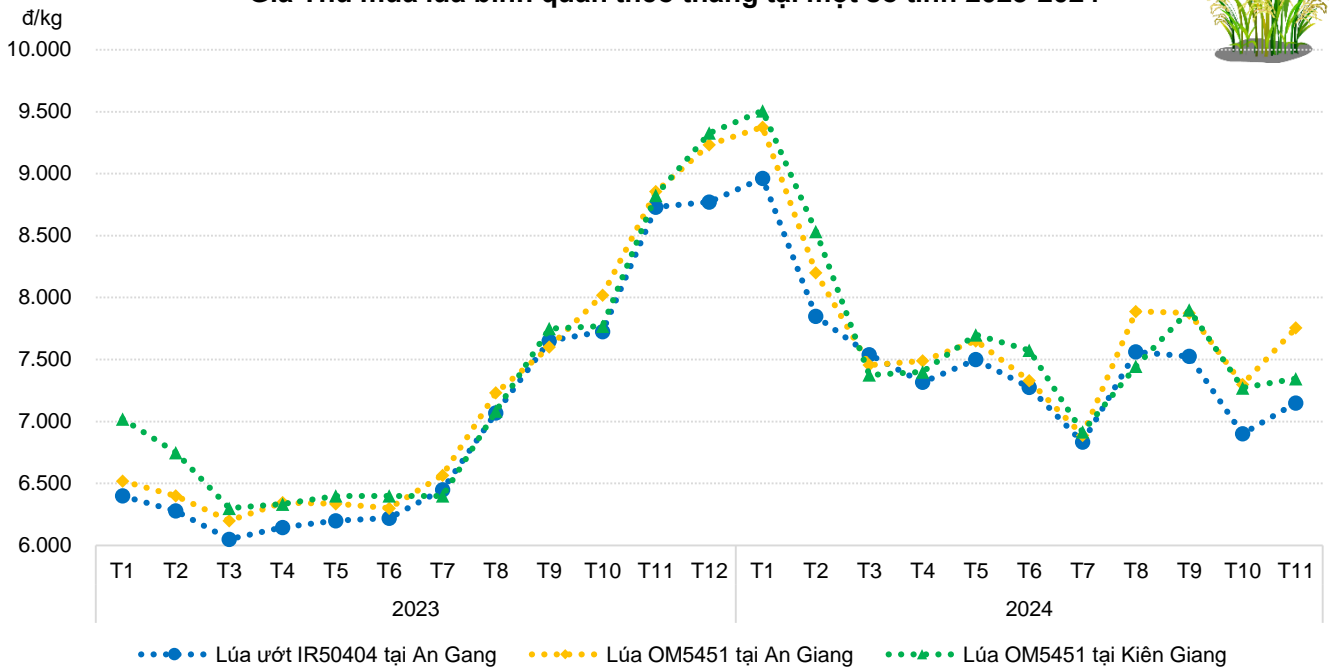
## Dự kiến diện tích, cơ cấu gieo trồng lúa cả nước phân theo vụ năm 2024



ĐVT: 1000 ha

## GIÁ LÚA

Giá Thu mua lúa bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá thu mua lúa BQ tại các tỉnh ĐBSCL tăng nhẹ so với tháng trước. Cụ thể: tại An Giang giá thu mua lúa IR50404 ứot bình quân ở mức 7.150 đồng/kg, tăng 250 đồng/kg so với tháng 10/2024; lúa OM5451 tươi 7.756 đồng/kg, tăng 465 đồng/kg; tại Kiên Giang giá thu mua lúa OM5451 bình quân ở mức 7.346 đồng/kg, tăng 74 đồng/kg.



Sản lượng rau các loại  
11 tháng năm 2024

2023



17.113 nghìn tấn

2024

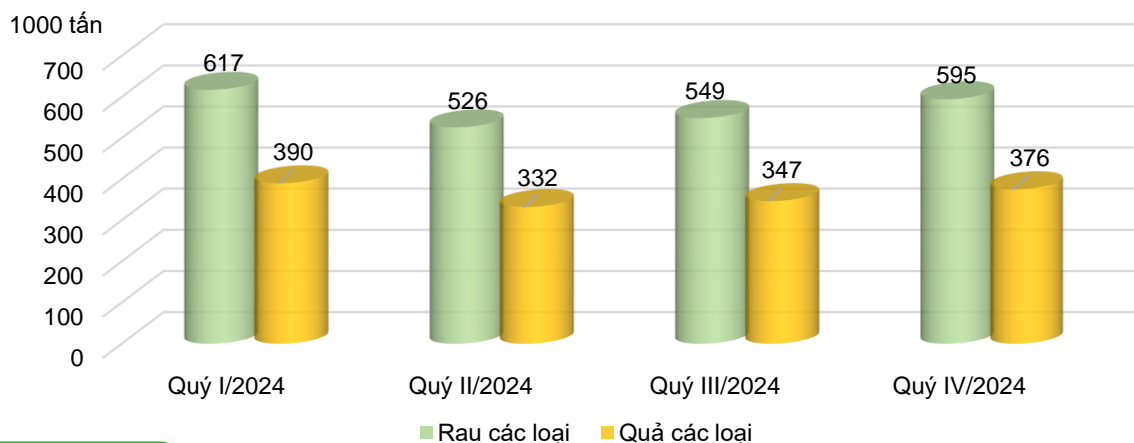


↑ +0,98%  
17.281 nghìn tấn

Dự kiến sản lượng rau các loại  
năm 2024

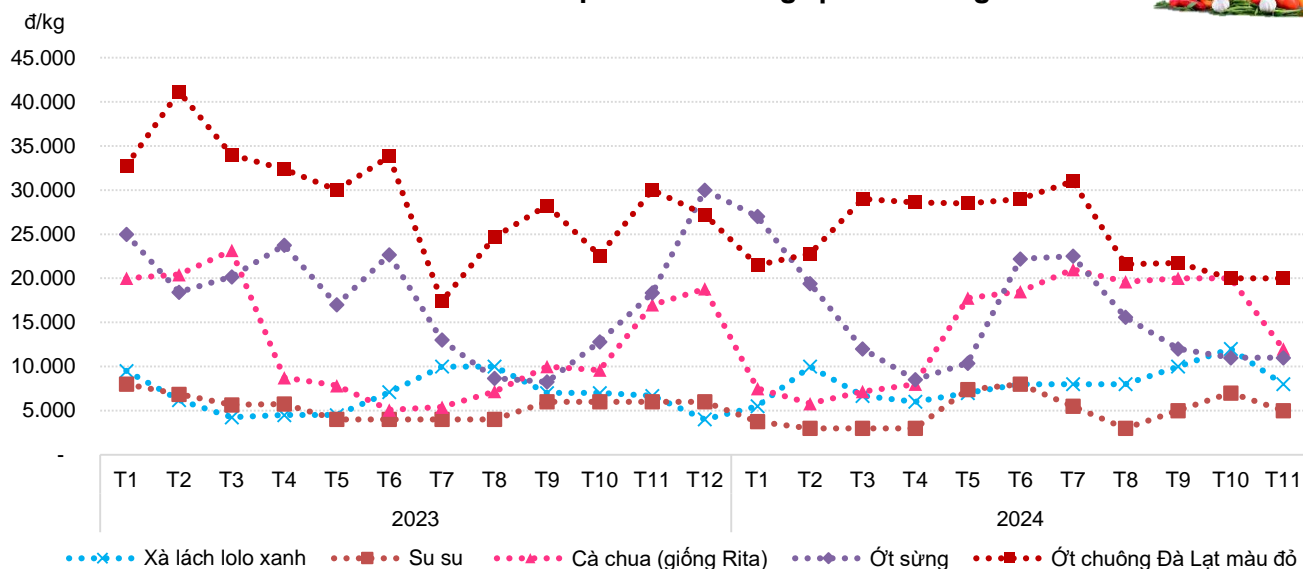
↑ +1,4%  
18.648 nghìn tấn

## Dự kiến nhu cầu tiêu thụ rau, quả năm 2024



## GIÁ RAU CỦ

## Giá thu mua rau củ bình quân theo tháng tại Lâm Đồng 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, thời tiết thuận lợi nguồn cung rau các loại nhìn chung khá dồi dào. Tại Lâm Đồng, do thị trường tiêu thụ giảm nên giá bình quân một số sản phẩm rau, củ giảm so với tháng trước, cụ thể: xà lách lolo xanh 8.000 đồng/kg, giảm 4.000 đồng/kg; su su 5.000 đồng/kg, giảm 2.000 đồng/kg; cà chua 12.000 đồng/kg, giảm 8.000 đồng/kg; ớt sừng 11.000 đồng/kg và 20.000 đồng/kg giữ ở mức ổn định.

## Dự kiến sản lượng thu hoạch sầu riêng tháng 12 và 12 tháng năm 2024

## Sầu riêng



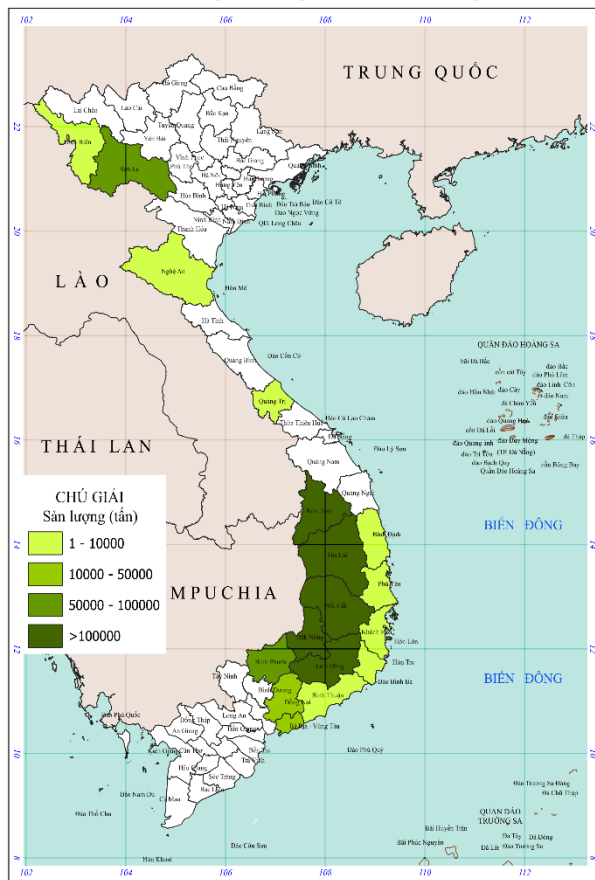
12 tháng 2024

Nghìn tấn

1.254,5

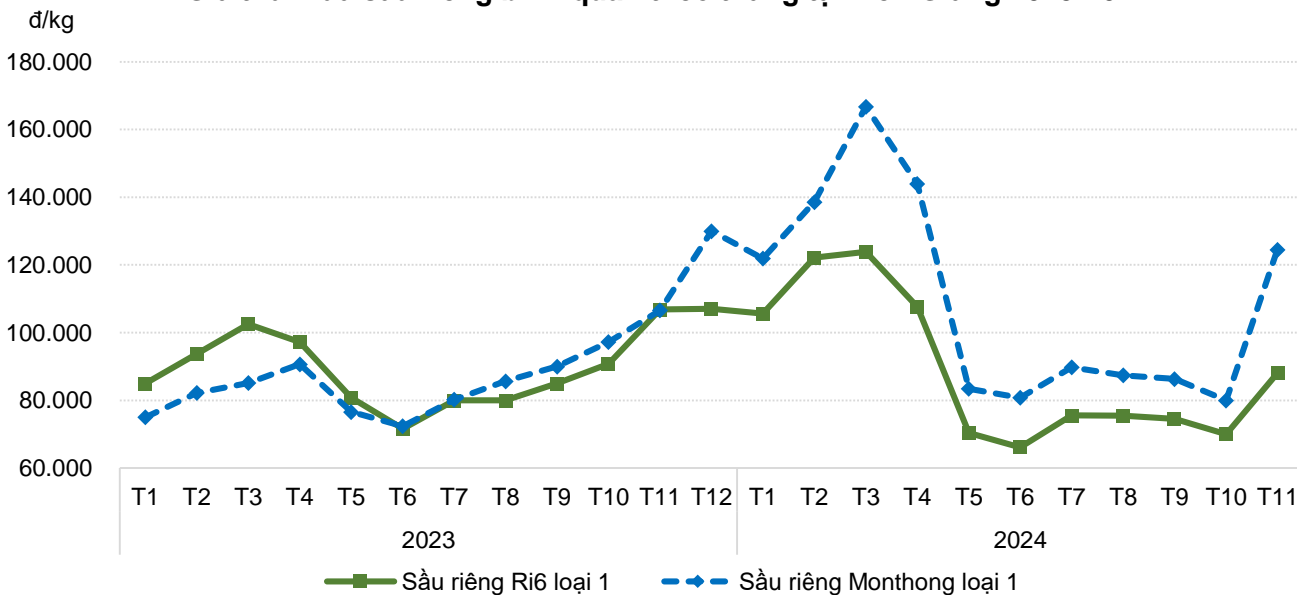
Tỉnh	Tháng 12 (nghìn tấn)	Lũy kế 12 tháng (nghìn tấn)
Tiền Giang		400,0
Đắk Lắk		284,0
Lâm Đồng		145,0
Đồng Nai	3,4	93,4
Vĩnh Long		57,0
Bình Phước	2,0	43,6
Cần Thơ		39,0
Đắk Nông		43,0
Gia Lai		26,8
Tây Ninh	2,0	30,1
Các tỉnh khác	0,4	92,6

Bản đồ ước sản lượng sầu riêng thu hoạch 12 tháng năm 2024



## GIÁ SẦU RIÊNG

## Giá thu mua sầu riêng bình quân theo tháng tại Tiền Giang 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá sầu riêng tăng cao so với tháng trước do sản lượng thu hoạch sầu riêng giảm đáng kể khi sầu riêng Tây Nguyên vào cuối vụ thuận, trong khi sầu riêng các tỉnh miền Tây và Đông Nam bộ vào vụ nghịch. Tại Tiền Giang, giá thu mua sầu riêng Ri6 loại 1 ở mức 88.000 đồng/kg, tăng 18.000 đồng/kg so với tháng 10/2024; giá sầu riêng Monthong 124.524 đồng/kg, tăng 44.524 đồng/kg.

Dự kiến sản lượng thanh long tháng 12 và 12 tháng năm 2024

Thanh long



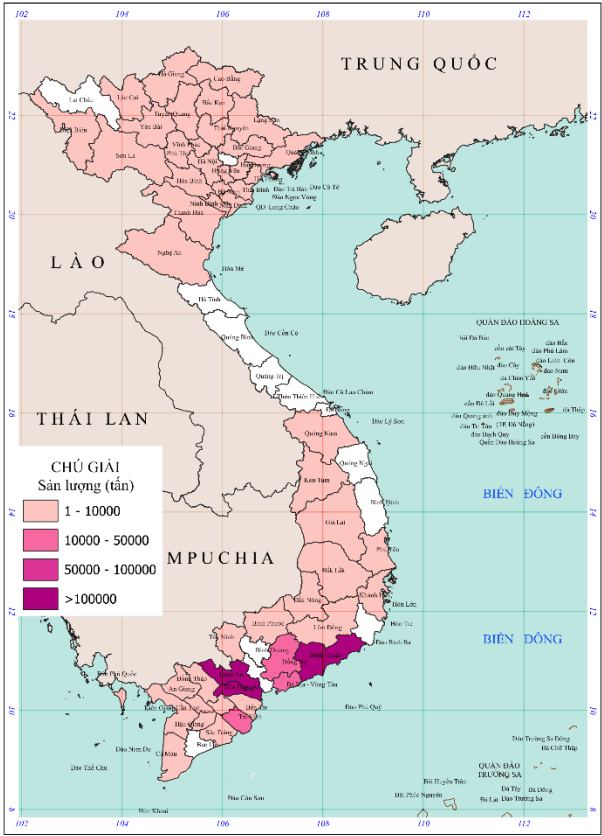
12 tháng 2024

Ngìn tấn

1.119

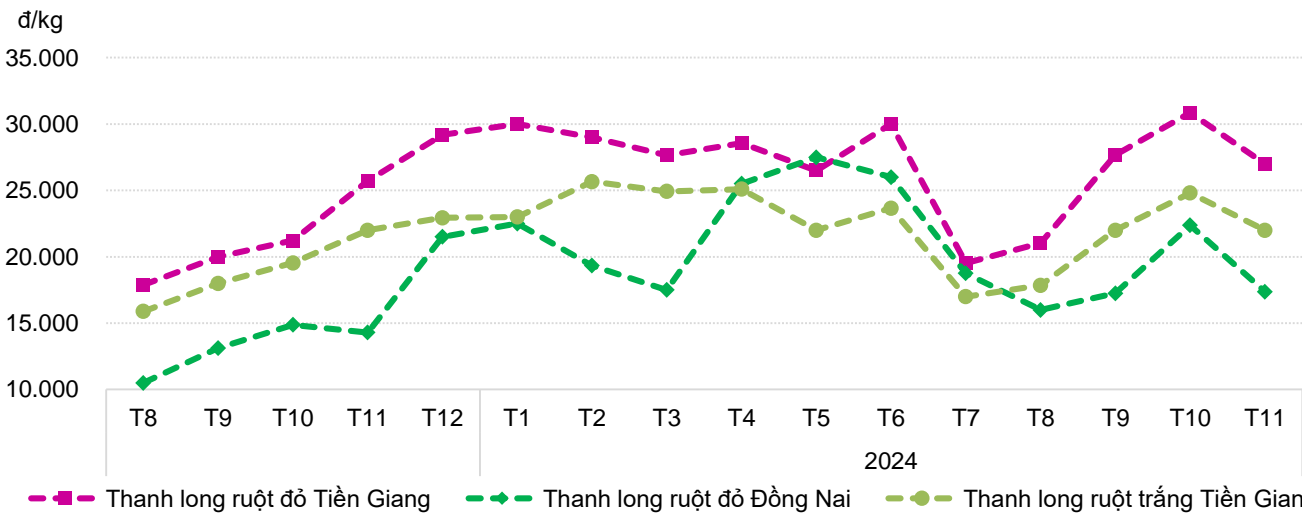
Tỉnh	Tháng 12 (ngìn tấn)	Lũy kế 12 tháng (ngìn tấn)
Bình Thuận	71,0	574,0
Tiền Giang	47,0	303,0
Long An	27,0	197,0
Đồng Nai	1,7	18,4
Trà Vinh	0,3	13,6
Bà Rịa - Vũng Tàu	2,4	13,6
Đắk Lắk		5,8
Thanh Hóa	1,5	6,5
Hải Dương	0,9	5,9
Vĩnh Long	0,6	5,5
Các tỉnh khác	8,9	47,8

Bản đồ ước sản lượng thanh long thu hoạch 12 tháng năm 2024



GIÁ THANH LONG

Giá thu mua thanh long bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá thanh long giảm so với tháng trước do mức độ tiêu thụ thanh long đang chậm, kèm theo sản lượng dư thừa nên giá giảm. Mặt khác, tình hình thời tiết không thuận lợi ảnh hưởng đến chất lượng thanh long, khiến giá không còn cao như các mùa chong đèn trước. Cụ thể: Tại Đồng Nai, giá thu mua thanh long ruột đỏ bình quân ở mức 17.375 đồng/kg, giảm 5.000 đồng/kg so với tháng 10/2024; tTiền Giang giá thu mua thanh long ruột đỏ 27.000 đồng/kg, giảm 3.857 đồng/kg; giá thanh long ruột trắng 22.000 đồng/kg, giảm 2.810 đồng/kg.



Dự kiến sản lượng thu hoạch chè tháng 12 và 12 tháng năm 2024

Chè



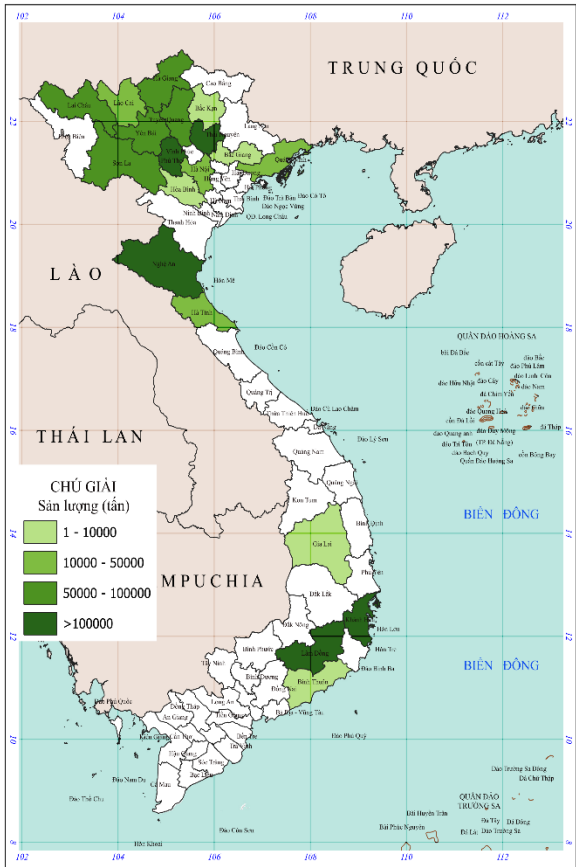
12 tháng 2024

Ngìn tấn

1.250,5

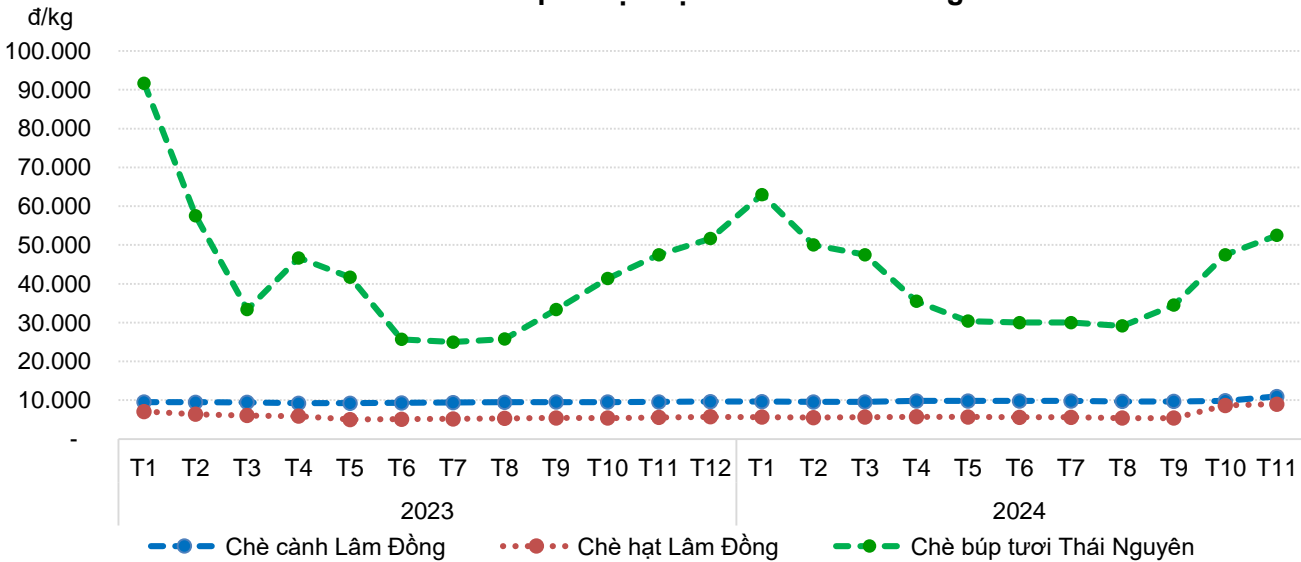
Tỉnh	Tháng 12 (ngìn tấn)	Lũy kế 12 tháng (ngìn tấn)
Thái Nguyên	18,0	253,0
Phú Thọ	12,0	168,5
Lâm Đồng	5,0	119,8
Khánh Hòa	11,3	110,9
Nghệ An	10,0	107,5
Hà Giang	4,0	83,5
Yên Bái	6,0	63,4
Tuyên Quang	7,5	61,1
Lai Châu	3,0	52,5
Sơn La	5,8	48,4
Các tỉnh khác	7,3	120,4

Bản đồ ước sản lượng chè thu hoạch 12 tháng năm 2024



GIÁ CHÈ

Giá thu mua chè bình quân tại một số tỉnh theo tháng 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá chè cả nước tăng so với tháng trước. Tại vùng chè Phú Lương, Thái Nguyên giá thu mua chè búp tươi bình quân 52.500 đồng/kg, tăng 5.000 đồng/kg so với tháng 10/2024. Tại Lâm Đồng giá thu mua chè cành 10.967 đồng/kg, tăng 1.117 đồng/kg; chè hạt ở mức 8.983 đồng/kg, tăng 313 đồng/kg.



Dự kiến sản lượng thu hoạch cà phê tháng 12 và 12 tháng năm 2024

Cà phê



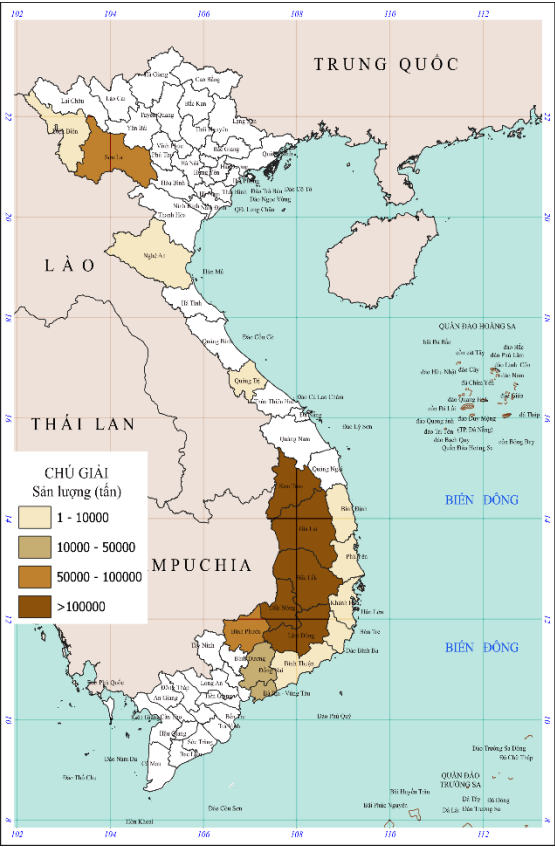
12 tháng 2024

Ngìn tấn

3.449

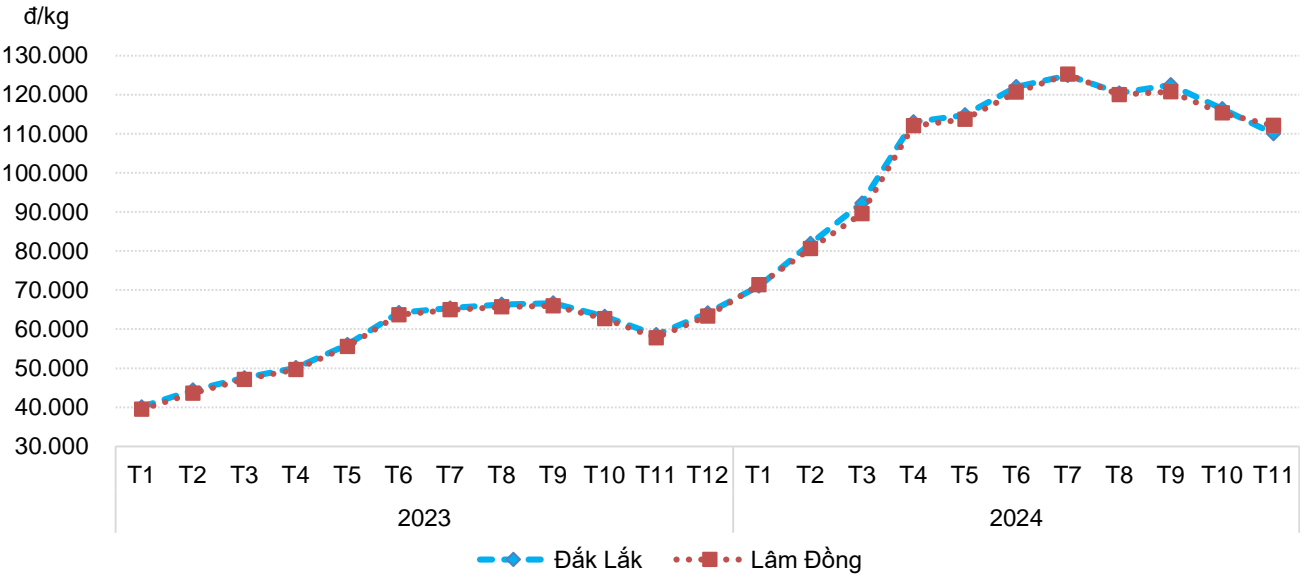
Tỉnh	Tháng 12 (ngìn tấn)	Lũy kế 12 tháng (ngìn tấn)
Lâm Đồng	133,6	1.062,0
Đắk Lắk	200,8	947,0
Đắk Nông	119,1	607,7
Gia Lai	95,1	544,8
Kon Tum	23,0	110,9
Sơn La	8,6	61,4
Bình Phước	7,4	53,0
Đồng Nai	2,0	26,7
Điện Biên	0,0	8,9
Quảng Trị	0,0	8,2
Các tỉnh khác	3,8	18,4

Bản đồ ước sản lượng cà phê thu hoạch 12 tháng năm 2024



GIÁ CÀ PHÊ

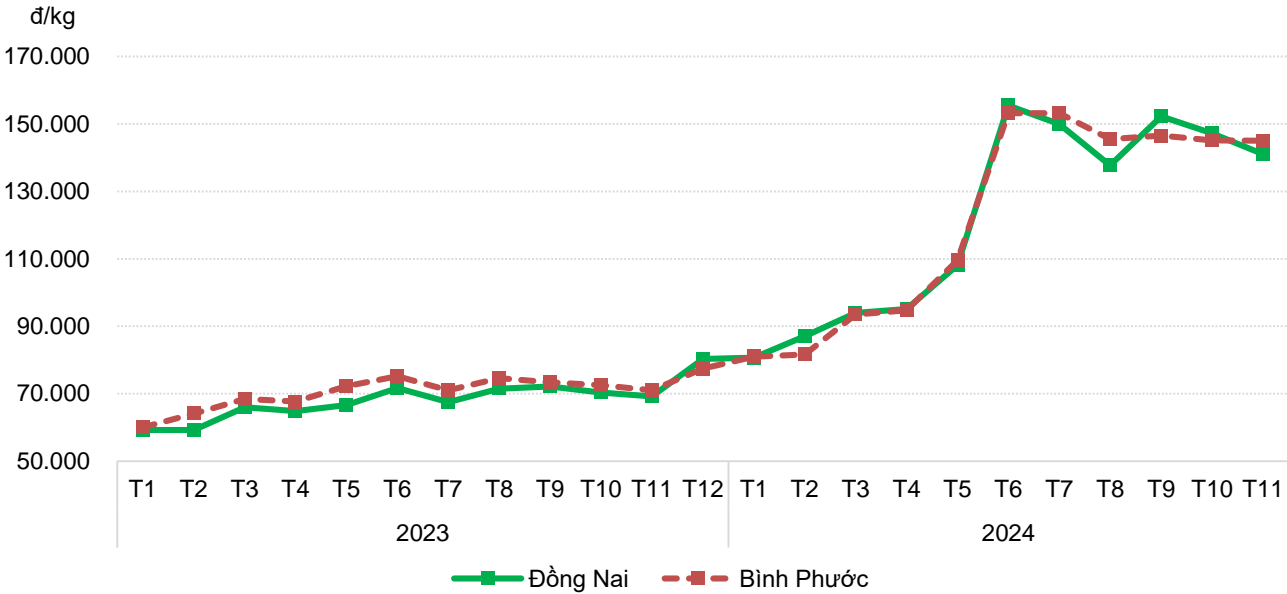
Giá thu mua cà phê với nhân xô bình quân theo tháng một số tỉnh năm 2024



Tháng 11 năm 2024, giá cà phê trong nước tiếp tục giảm so với tháng trước khoảng 110.000 - 120.000 đồng/kg do các vùng trồng cà phê tại Tây Nguyên đang vào vụ thu hoạch, cuối năm nguồn cung tăng trở lại. Cụ thể, giá thu mua cà phê nhân xô bình quân tại Đắk Lắk ở mức 110.000 đồng/kg, giảm 6.400 đồng/kg so với tháng 10/2024; tại Lâm Đồng 112.100 đồng/kg, giảm 3.200 đồng/kg.

GIÁ TIÊU

Giá thu mua hạt tiêu đen bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá tiêu giảm nhẹ so với tháng trước. Cụ thể: Tại Đồng Nai giá thu mua hạt tiêu đen bình quân ở mức 141.000 đồng/kg, giảm 6.250 đồng/kg so với tháng 10/2024; tại Bình Phước ở mức 145.000 đồng/kg, giảm 150 đồng/kg.





LỢN

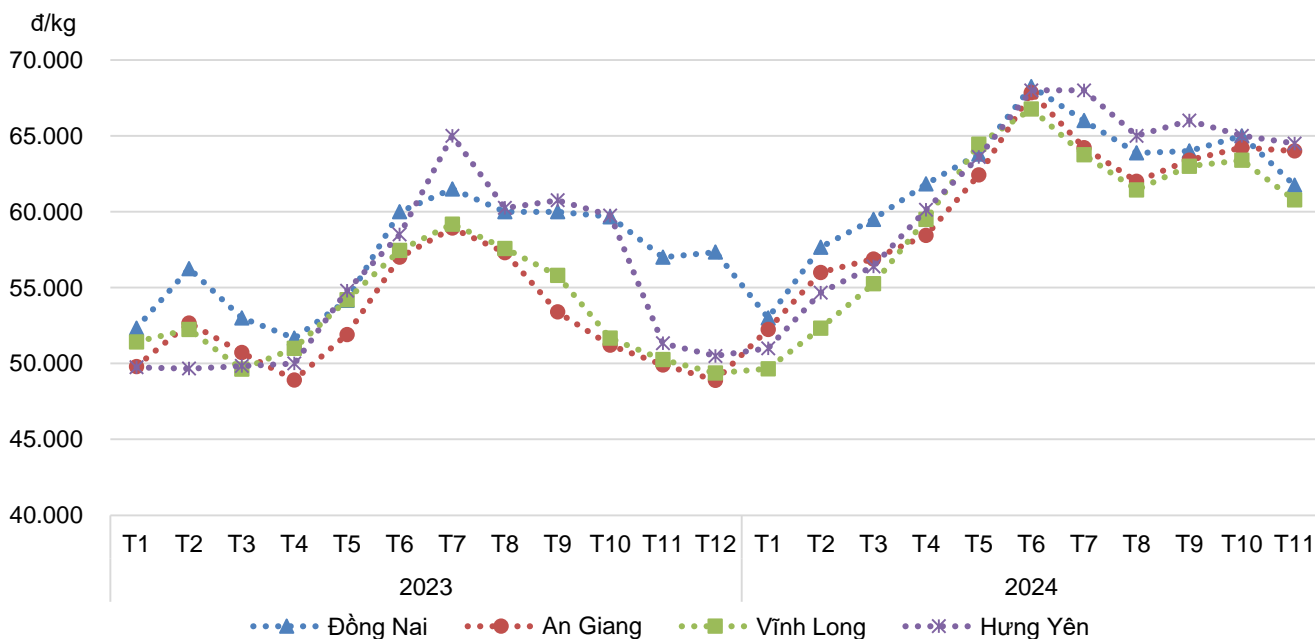
Nghìn con

27.202 ↑ + 3,5%

Đàn lợn phát triển ổn định và tăng đều ở hầu khắp các địa phương, các cơ sở chăn nuôi đang tập trung vào đàn để chuẩn bị nhu cầu sản lượng sản phẩm xuất chuồng dự báo sẽ tăng mạnh vào dịp cuối năm. Tổng số lợn của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 11 tăng 3,5% so với cùng thời điểm năm 2023.

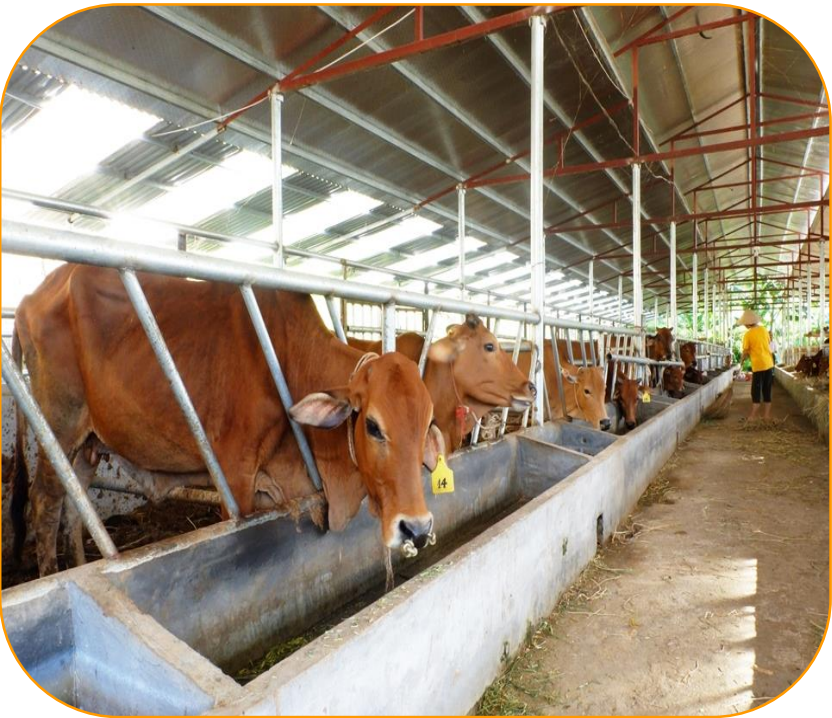
## GIÁ THỊT LỢN

Giá thu mua lợn hơi bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá thịt lợn hơi bình quân đồng loạt giảm ở nhiều tỉnh thành. Cụ thể: giá thu mua lợn hơi bình quân tại Hưng Yên ở mức 64.500 đồng/kg, giảm 500 đồng/kg so với tháng 10/2024. Tại Đồng Nai 61.750 đồng/kg, giảm 3.250 đồng/kg; tại An Giang là 64.000 đồng/kg, giảm 227 đồng/kg; Vĩnh Long 60.778 đồng/kg, giảm 2.607 đồng/kg.





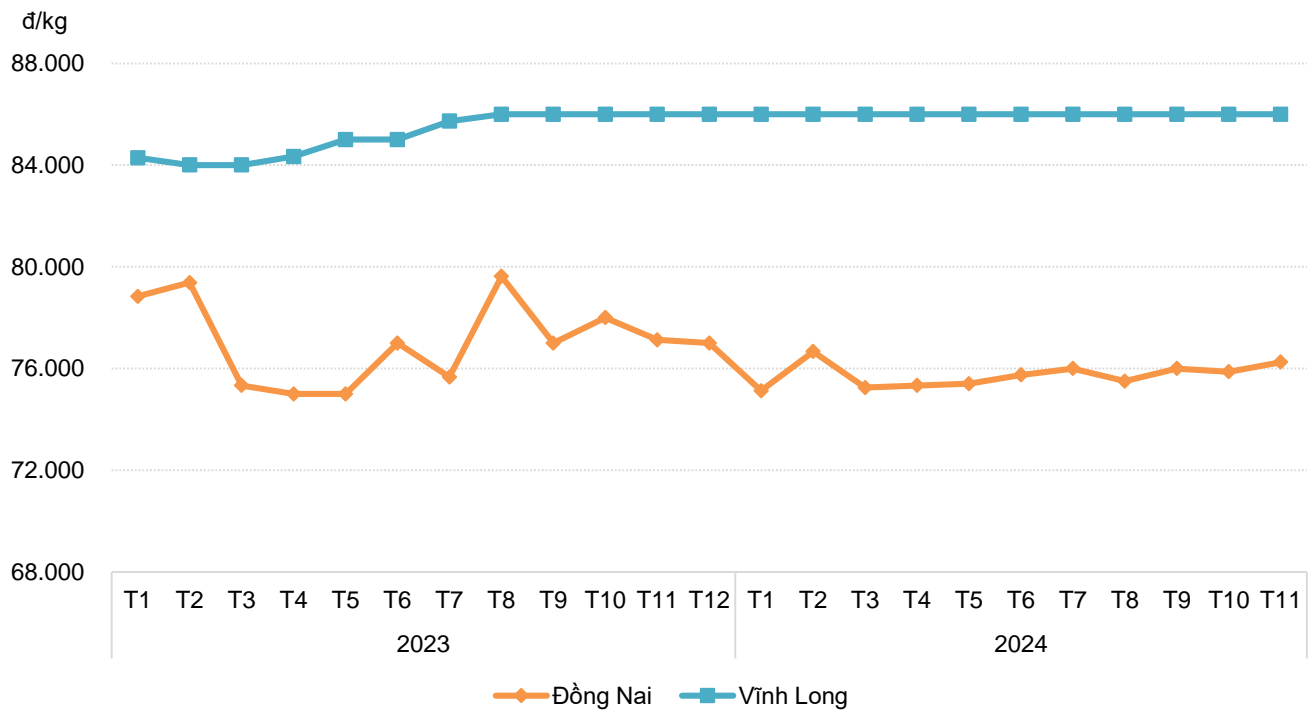
BÒ

Nghìn con  
6.390 ↓ - 0,4%

Đàn bò giảm ở hầu hết các địa phương do diện tích đồng cỏ chăn nuôi giảm. Tổng số bò của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 11 giảm 0,4% so với cùng thời điểm năm 2023.

GIÁ THỊT BÒ

Giá thu mua bình quân bò hơi theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá thu mua thịt bò hơi bình quân tại các tỉnh phía Nam không có biến động lớn so với tháng trước. Cụ thể: giá thu mua thịt bò hơi bình quân tại Đồng Nai giao dịch ở mức 76.250 đồng/kg, tăng 375 đồng/kg so với tháng 10/2024; Vĩnh Long giữ ổn định ở mức 86.000 đồng/kg.



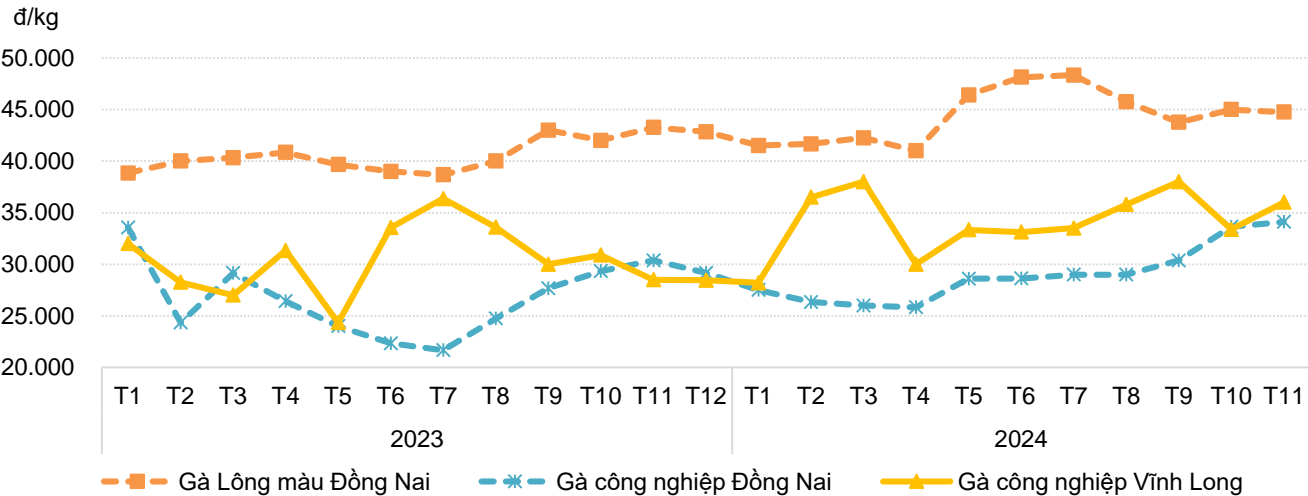


Nghìn con  
575.089 ▲ + 2,9%

Đàn gia cầm vẫn giữ ở mức ổn định, công tác tiêm phòng được quan tâm nên không xảy ra dịch bệnh trên diện rộng. Nhiều cơ sở đã mở rộng quy mô chăn nuôi. Tổng số gia cầm của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 11 tăng 2,9% so với cùng thời điểm năm 2023.

GIA THỊT GÀ

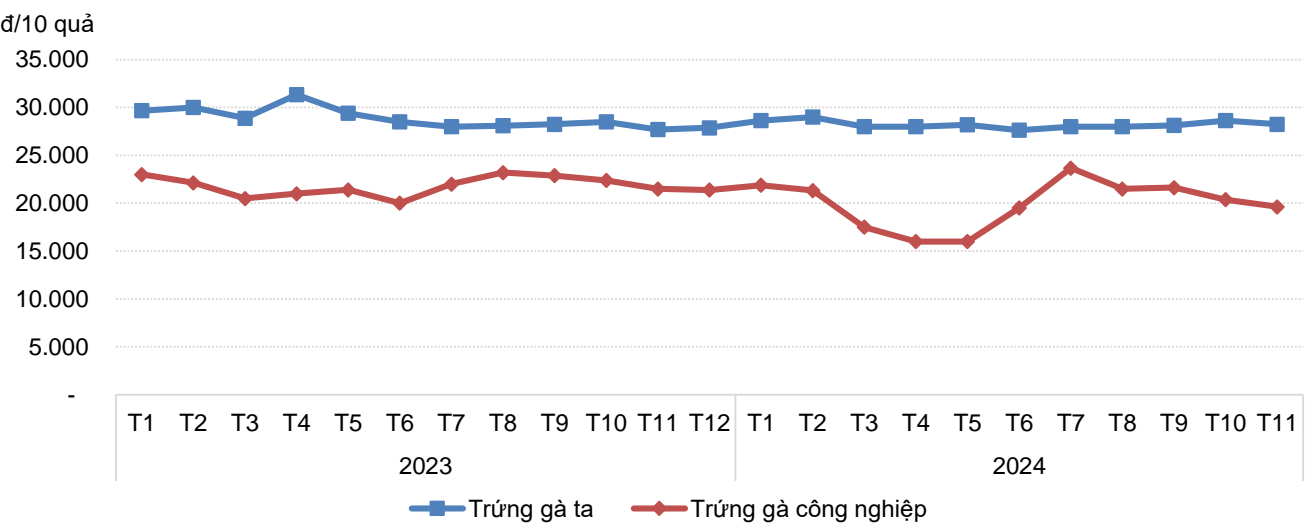
Giá thu mua gà công nghiệp bình quân theo tháng tại Đồng Nai 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá gà công nghiệp tại miền Bắc tháng 11 vẫn tiếp diễn đà tăng của tháng 10 trong bối cảnh nguồn cung gà khan hiếm, cụ thể: Tại Vĩnh Long giá gà công nghiệp bình quân ở mức 36.000 đồng/kg, tăng 2.615 đồng/kg; tại Đồng Nai 34.111 đồng/kg, tăng 486 đồng/kg. Đối với gà lông màu, nhu cầu tiêu thụ khá tốt giá gà lông màu tại Đồng Nai ở mức 44.750 đồng/kg.

GIA TRỨNG

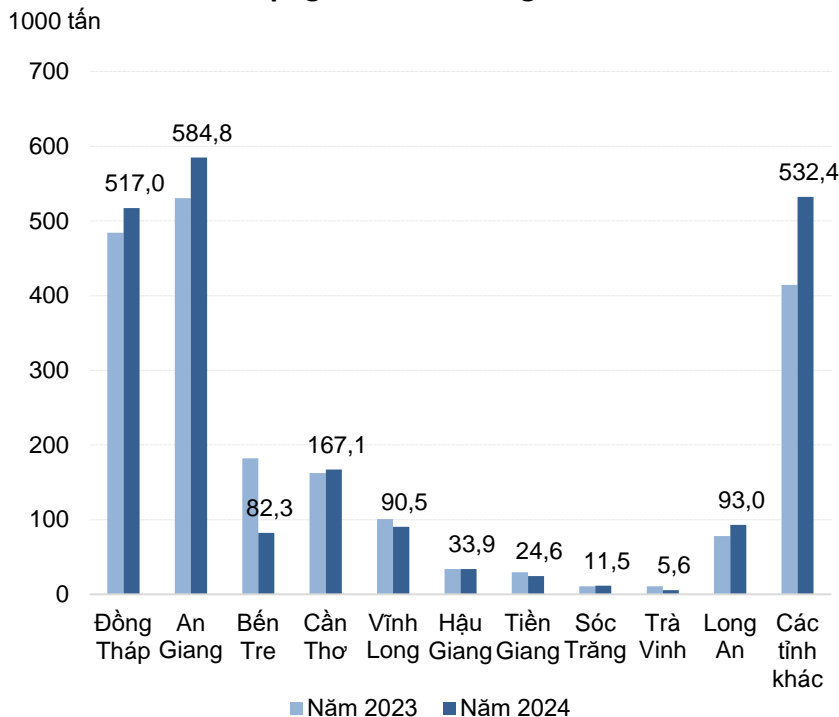
Giá thu trứng gà bình quân theo tháng tại Đồng Nai 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá trứng gà ta giảm nhẹ so với tháng trước, Cụ thể, tại Đồng Nai giá thu mua trứng gà ta bình quân ở mức 28.250 đồng/chục quả, giảm 375 đồng/chục quả so với tháng 10/2024; giá thu mua trứng gà công nghiệp bình quân 19.625 đồng/chục quả, giảm 750 đồng/chục quả.



## Sản lượng cá tra 11 tháng năm 2024



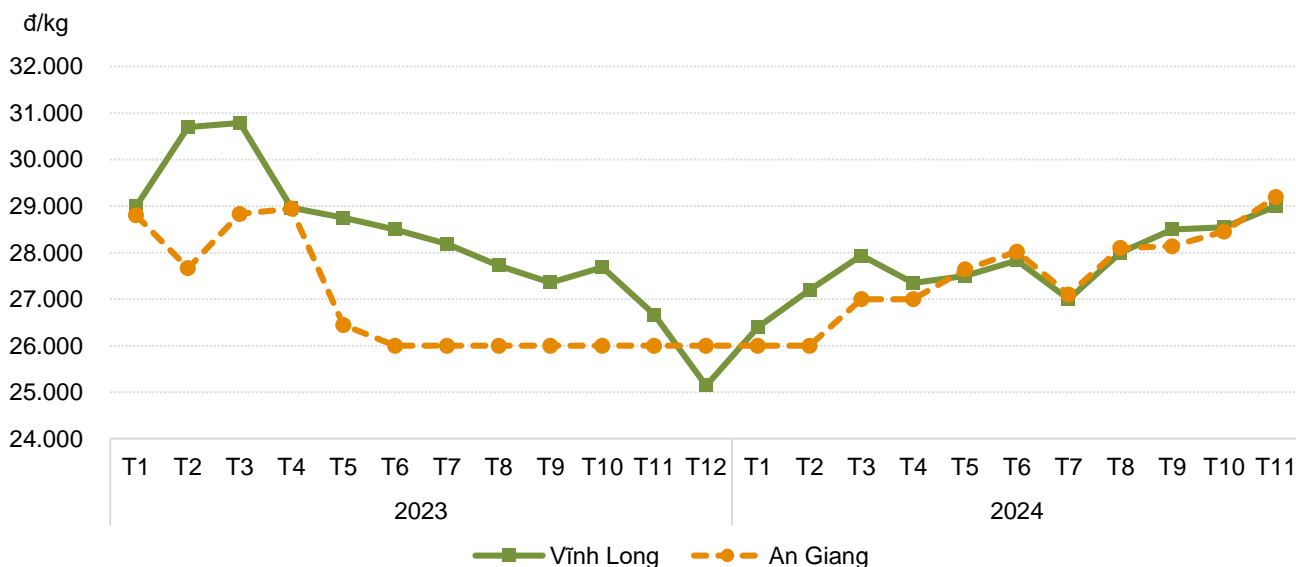
So sánh với cùng kỳ năm trước

Sản lượng 1.626 nghìn tấn ↑ + 4,7%

- Đồng Tháp ↑ + 6,8%
- An Giang ↑ + 10,3%
- Bến Tre ↓ - 54,8%
- Cần Thơ ↑ + 2,8%
- Vĩnh Long ↓ - 10,2%
- Hậu Giang ↑ + 0,6%
- Tiền Giang ↓ - 12,4%
- Sóc Trăng ↑ + 5%
- Trà Vinh ↓ - 46,7%

## GIÁ CÁ TRA

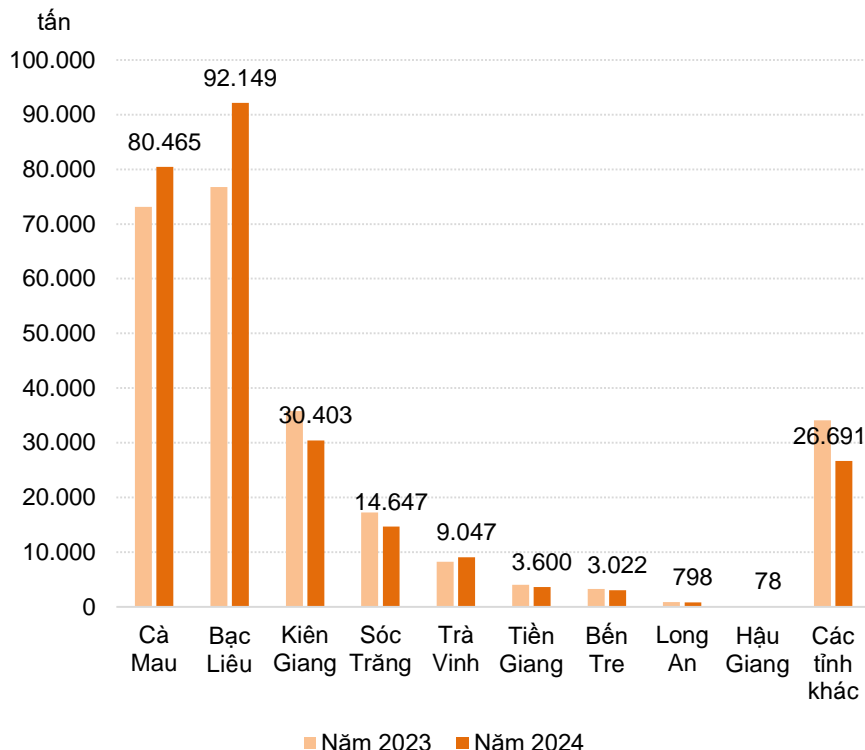
## Giá thu mua cá tra bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, thị trường cá tra nguyên liệu tại ĐBSCL tăng so với tháng trước. Cụ thể: Tại An Giang giá thu mua cá tra bình quân ở mức 29.196 đồng/kg, tăng 744 đồng/kg; Tiền Giang: 28.650 đồng/kg, tăng 445 đồng/kg đối với loại cá cỡ từ 800gr - 1,1kg/con.

## TÔM SÚ

## Sản lượng tôm sú 11 tháng năm 2024



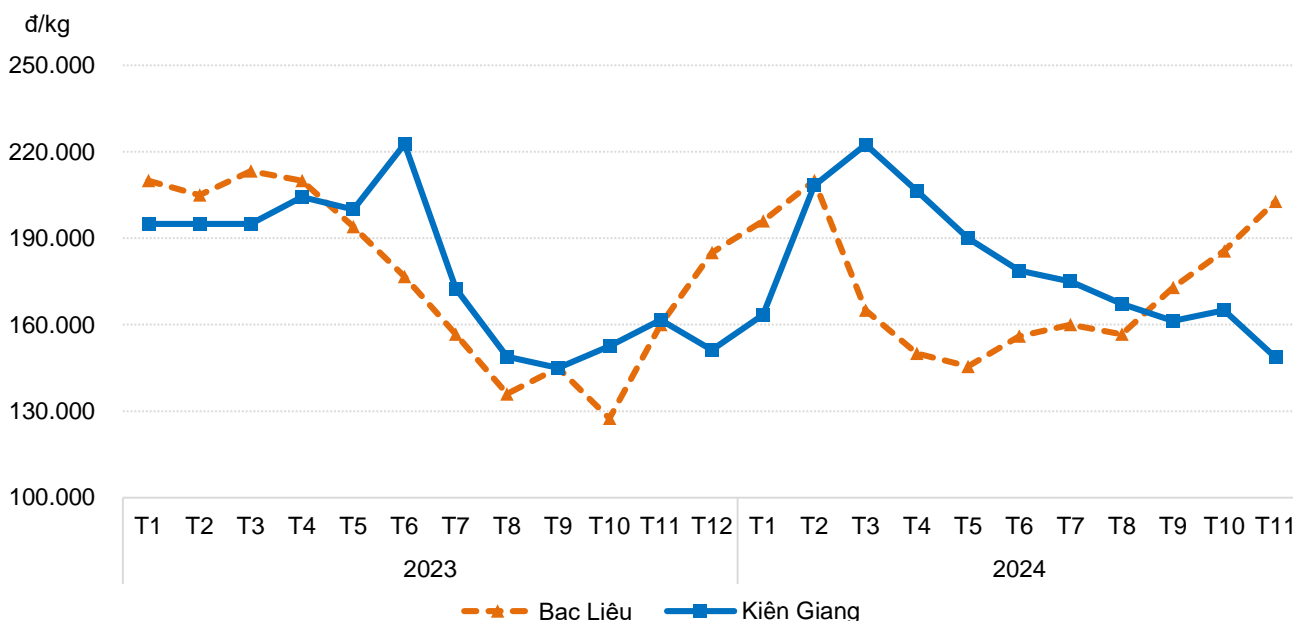
So sánh với cùng kỳ năm trước

Sản lượng 260,9 nghìn tấn ↑ + 2,9%

- Cà Mau ↑ + 10%
- Bạc Liêu ↑ + 20%
- Kiên Giang ↓ - 15%
- Sóc Trăng ↓ - 15%
- Trà Vinh ↑ + 10%
- Tiền Giang ↓ - 10,4%
- Bến Tre ↓ - 7,8%
- Long An ↓ - 5%

## GIÁ TÔM SÚ

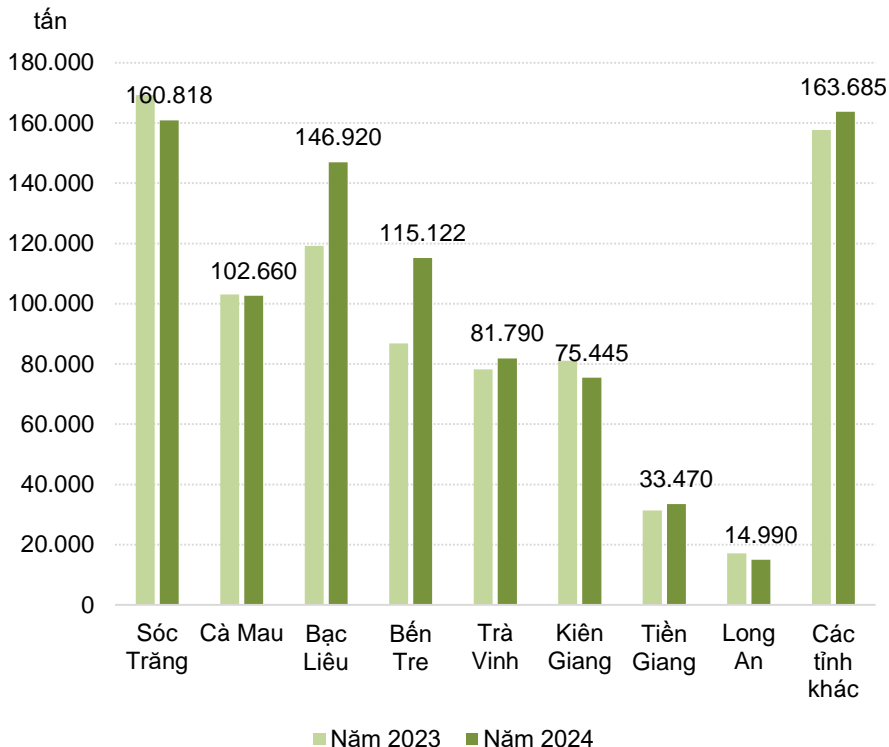
## Giá thu mua tôm sú loại 30 con/kg bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2024



Tháng 11 năm 2024, giá tôm sú. Cụ thể: Giá thu mua tôm sú loại 30 con/kg tại Bạc Liêu bình quân ở mức 202.777 đồng/kg, tăng 17.153 đồng/kg so với tháng 10/2024; tại Kiên Giang 148.636 đồng/kg, giảm 16.364 đồng/kg.

## TÔM THẺ

## Sản lượng tôm thẻ 11 tháng năm 2024



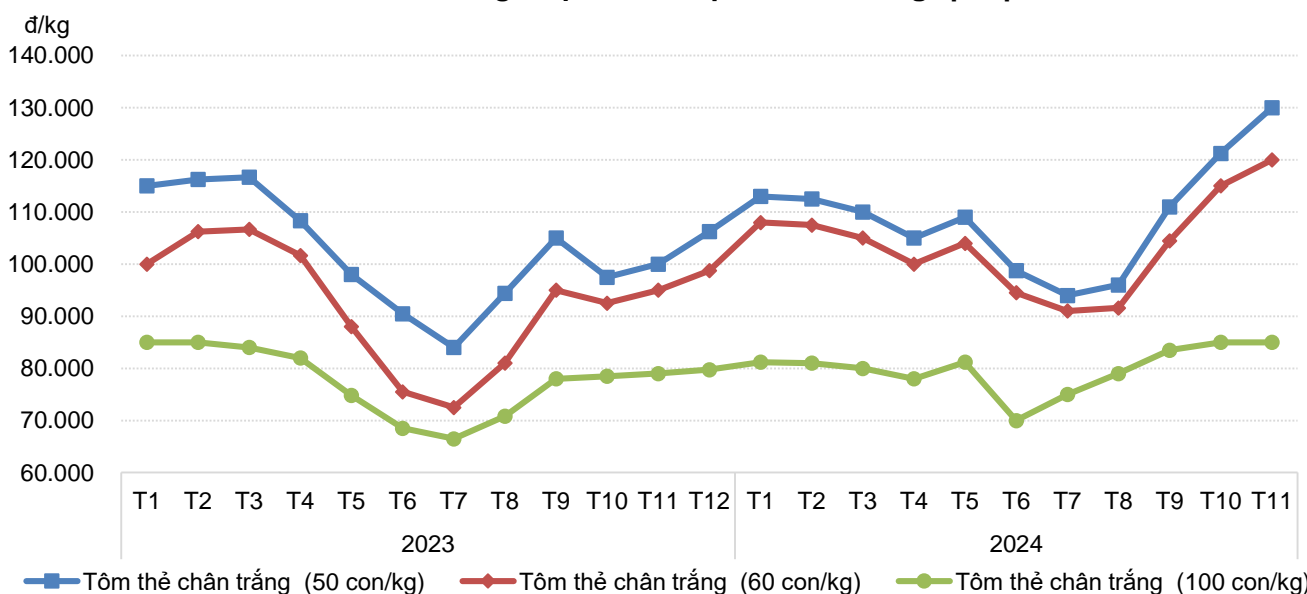
So sánh với cùng kỳ năm trước

Sản lượng 894,9 nghìn tấn ▲ + 6,1%

- Sóc Trăng ▼ - 6,9%
- Cà Mau ▼ - 0,4%
- Bạc Liêu ▲ + 23,2%
- Bến Tre ▲ + 32,7%
- Trà Vinh ▲ + 4,6%
- Kiên Giang ▼ - 7%
- Tiền Giang ▲ + 6,8%
- Long An ▼ - 12,6%

## GIÁ TÔM THẺ

## Giá thu mua tôm thẻ chân trắng ướp đá bình quân theo tháng tại Bạc Liêu 2023-2024



Tháng 11 năm 2024, giá thu mua tôm thẻ tăng so với tháng trước. Cụ thể: tôm thẻ chân trắng loại 50 con/kg tại Bạc Liêu ở mức 130.000 đồng/kg, tăng 8.750 đồng/kg so với tháng 10/2024; loại 60 con/kg bình quân 120.000 đồng/kg, tăng 5.000 đồng/kg; loại 100 con/kg bình quân 85.000 đồng/kg, giữ ở mức ổn định.





Trong tháng, giá thu mua sầu riêng bình quân ở mức cao do sản lượng thu hoạch sầu riêng giảm đáng kể khi sầu riêng Tây Nguyên vào cuối vụ thuận, trong khi sầu riêng các tỉnh miền Tây và Đông Nam bộ vào vụ nghịch. Hiện tại, sầu riêng đã chuyển sang thu hoạch vụ nghịch tại Đồng bằng sông Cửu Long.

SẦU RIÊNG



Hiện tại cà phê tại Việt Nam đang vào vụ thu hoạch, nguồn cung dồi dào, dẫn đến giá cà phê có xu hướng giảm. Sản lượng cà phê trong niên vụ 2023/24 ước giảm từ 5-10% so với niên vụ trước. Nguyên nhân là do cà phê đã chịu tình trạng khô hạn và thiếu nước trong mùa khô năm 2024, ảnh hưởng đến khả năng phát triển của cây. Dự báo giá cà phê trong nước thời gian tới sẽ tiếp tục giảm nhẹ ở mức 100.000 đồng/kg.

CÀ PHÊ



Giá thanh long tháng 11 giảm so với tháng 10 do mức độ tiêu thụ thanh long chậm. Mặt khác, tình hình thời tiết không thuận lợi ảnh hưởng đến chất lượng thanh long, khiến giá không còn cao như các mùa chong đèn trước. Hiện tại, đây không phải là mùa vụ thanh long chính trong năm nên nông dân tại tỉnh Bình Thuận phải áp dụng phương pháp chong đèn để kích thích cây ra trái. Thông thường, mùa thanh long nghịch vụ sẽ kéo dài đến khoảng tháng 5-6 năm sau.

THANH LONG



Giá lợn hơi đang ở mức có lợi cho người nuôi đã khuyến khích các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn và các hộ nuôi nhỏ lẻ khôi phục, mở rộng đàn. Từ đầu tháng 11, giá lợn hơi tăng ở hầu khắp các địa phương trên cả nước và duy trì ở mức cao trong tháng. Dự báo trong tháng cuối cùng của năm và các tháng đầu năm 2025 (Thời điểm các dịp Lễ, Tết diễn ra), giá lợn hơi trên các vùng miền sẽ tăng từ 2.000-4.000 đồng/kg.

LỢN



Giá cá tra nguyên liệu loại 1 xu hướng giữ ổn định mức 26.000-27.000 đồng/kg, tuy nhiên giá nguyên liệu đầu vào (giống, thức ăn, nhân công, ...) lại tăng, do đó chưa hấp dẫn được người nuôi cá tra.

Hiện nay, đang là thời điểm thu hoạch rộ của tôm nuôi vùng ĐBSCL nhu cầu thu mua và giá tôm nguyên liệu tại ao có tín hiệu tăng, giá tôm thẻ cỡ lớn tăng mạnh. Giá tôm thẻ nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục tăng tháng thứ 3 liên tiếp,

THỦY SẢN



Công tác đảm bảo chất lượng, ATTP

Công tác đảm bảo chất lượng, ATTP tháng 11 và 11 tháng năm 2024



Phổ biến thông tin, truyền thông

Từ đầu năm đến nay toàn Ngành đã tổ chức **6.125** hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, hội chợ, triển lãm, hội thảo kết nối giao thương... với hơn **1,3 triệu** lượt người tham dự, phát sóng hơn **13.907** phóng sự, tin bài trên loa đài phát thanh truyền hình các cấp và tin bài trên báo điện tử và báo giấy; in phát hơn **254.529** băng rôn, khẩu hiệu, áp phích, tờ gấp, tờ rơi, tờ dán và hơn **21.944** sổ tay, sách, tài liệu truyền thông...



Thanh tra, kiểm tra, cảnh báo, xử lý vi phạm

Trong tháng 11/2024, các cơ quan Trung ương và địa phương đã thực hiện thanh tra, kiểm tra 1.477 cơ sở sản xuất kinh doanh NLTS và VTNN, xử phạt VPHC **53** cơ sở, chiếm 3,5% với tổng số tiền phạt là **607,139** triệu đồng, *giảm so với cùng kỳ năm 2023 (8,3%)*. Lũy kế 11 tháng năm 2024 đã thanh tra, kiểm tra và xử phạt **1.359** cơ sở/**16.182** cơ sở (*chiếm 8,4%*) với tổng số tiền phạt là **15,826** tỷ đồng, *tương đương với cùng kỳ năm 2023 (8,4%)*.

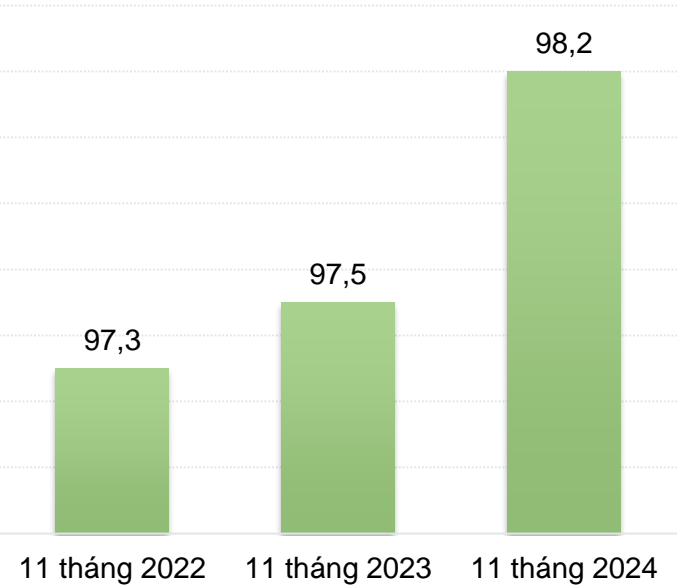


Quản lý hoạt động đánh giá sự phù hợp

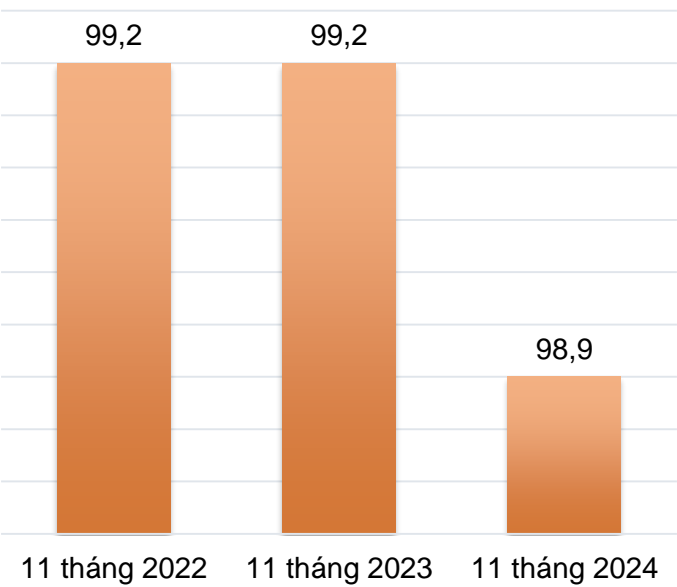
Trong tháng 11/2024, Cục CCPT đã triển khai đánh giá 03 phòng kiểm nghiệm, đánh giá bổ sung phạm vi chỉ định 03 phòng thử nghiệm, đánh giá giám sát 08 cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm; ban hành 04 Quyết định về chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm. Lũy kế 11 tháng năm 2024 Cục CCPT đã ban hành 33 Quyết định về chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm, 02 quyết định đình chỉ một phần phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm.

Số liệu các chỉ tiêu giám sát về chất lượng và an toàn thực phẩm 11 tháng năm 2024

Tỷ lệ mẫu NLTS được giám sát đạt yêu cầu ATTP (%)



Tỷ lệ cơ sở SX-KD được chứng nhận đạt yêu cầu về ATTP (%)



## Hoạt động xúc tiến thương mại của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



**Ngày 08/11/2024 | Pleiku-Gia Lai,**

Tọa đàm cập nhật thông tin về nhu cầu, thị hiếu và phổ biến quy định thị trường trong và ngoài nước

**Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển TT**



**Ngày 12 - 13/12/2024| Bến Tre**

Tọa đàm cập nhật thông tin về nhu cầu, thị hiếu và phổ biến quy định thị trường trong và ngoài nước

**Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển TT**



**Ngày 03/12/2024| Lạng Sơn**

Tổ chức diễn đàn kết nối giao thương xuất nhập khẩu nông lâm thủy sản Việt Nam – Trung Quốc

**Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển TT**



**Ngày 03/12/2024| Lạng Sơn**

Hội nghị thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản

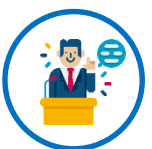
**Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển TT**



**Ngày 20/11/2024| Hà Nội**

Tổ chức diễn đàn xúc tiến nông sản Việt Nam- Mông Cổ

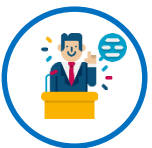
**Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp**



**Ngày 20/11/2024| Hà Nội**

Hội chợ Triển lãm Nông nghiệp quốc tế lần thứ 24-AgroViet 2024

**Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp**



**Tháng 11/2024| Bến Tre**

Diễn đàn quảng bá và kết nối phát triển sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm làng nghề gắn với bảo tồn văn hóa các tỉnh ĐBSCL

**Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp**



**Tháng 11/2024| Bến Tre**

Tổ chức diễn đàn 970 kết nối sản xuất và tiêu thụ sản phẩm dừa

**Báo nông nghiệp**



**Ngày 16-17/11/2024| Đồng Tháp**

Tổ chức Hội thảo thúc đẩy liên kết chuỗi cá tra vùng đồng bằng sông Cửu Long trong khuôn khổ lễ hội cá tra vùng đồng bằng sông Cửu Long

**Cục Thủy sản**

**Chỉ đạo thực hiện:**

Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường

**Tổ chức thực hiện:**

Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp

**Ý kiến đóng góp xin gửi về địa chỉ:**

Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp



Nhà B5, số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội



[thongke@mard.gov.vn](mailto:thongke@mard.gov.vn)



024-373-41-635

